

Bản án số: 20/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 18/8/2020

V/v ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUYÊN HOÁ, TỈNH QUẢNG BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hữu Tình

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Xuân Thuận và ông Đinh Xuân Phẫu

Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Quang Vịnh - Thư ký Tòa án Thư ký Toà án nhân dân huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: ông Phan Quang Phú - Kiểm sát viên.

Trong ngày 18 tháng 8 năm 2020, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 42/2020/TLST - HNGĐ ngày 03 tháng 6 năm 2020 về việc “ly hôn”. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2020/QĐXXST-DS ngày 03 tháng 8 năm 2020 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Đinh Thị H, sinh năm 1996

Nơi ĐKKHKT: Xã K, huyện T, tỉnh Quảng Bình

Chỗ ở hiện nay: Xóm 2 xã H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh “vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt”

2. Bị đơn: Anh Hoàng Thái D, sinh năm 1990

Trú tại: Thôn K, Xã K, huyện T, tỉnh Quảng Bình “vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện xin ly hôn ngày 29/5/2020 và tại bản tự khai ngày 23/7/2020 chị Đinh Thị H khai: Chị và anh Hoàng Thái D tìm hiểu và kết hôn với nhau vào ngày 16/12/2013, đăng ký kết hôn tại UBND xã K, huyện T, tỉnh Quảng Bình, việc kết hôn do hai bên hoàn toàn tự nguyện không bị ai ép buộc. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống cùng nhà với bố mẹ chồng tại xã K. Trong quá trình chung sống với nhau vợ chồng có xảy ra nhiều mâu thuẫn vì cuộc sống khó khăn về kinh tế, anh D không quan tâm đến vợ con và thường xuyên xúc phạm chị, thiếu sự tin tưởng

đối với chị. Kể từ năm 2017 thì hai người sống ly thân, trong quá trình sống ly thân hai người cũng không quan tâm đến nhau. Hiện nay tình cảm vợ chồng thực sự không còn nên nguyện vọng của chị xin được ly hôn.

Về con chung của vợ chồng: Chị Đinh Thị H trình bày vợ chồng có một người con chung tên là Hoàng Hoa Ngọc L, sinh ngày 25/4/2014. Hiện tại con đang sống cùng ông bà nội tại xã K, huyện T. Sau khi ly hôn chị có nguyện vọng được nuôi con và không yêu cầu anh D phải cấp dưỡng nuôi con hàng tháng.

Về tài sản và nợ chung của vợ chồng: Chị Đinh Thị H thừa nhận vợ chồng không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa đã thụ lý vụ án theo yêu cầu của chị Đinh Thị H và triệu tập hai bên đương sự đến tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình để giải quyết nhiều lần, nhưng việc triệu tập và thông báo tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải chỉ có mặt chị Đinh Thị H còn anh Hoàng Thái D vắng mặt không rõ lý do nên Tòa án không tiến hành hòa giải được.

Theo địa chỉ mà chị H cung cấp nơi ở của anh D, Tòa án đã phối hợp với địa phương trực tiếp xác minh tại nhà của bà Nguyễn Thị T là mẹ đẻ của anh D. Bà T cho biết: Anh Hoàng Thái D là con trai của bà, anh D có hộ khẩu thường trú tại thôn Kim T, xã K, huyện T, hiện nay anh D đang đi làm ăn ở miền nam, địa chỉ cụ thể ở đâu thì bà không biết. Vừa qua bà cũng đã nhận được các giấy triệu tập và thông báo về phiên hòa giải của Tòa án, sau khi nhận được bà đã gọi điện thoại báo cho anh D biết nhưng không rõ lý do gì mà anh D không về Tòa án để giải quyết vụ án.

Ngày 17/8/2020 Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa nhận được bản trình bày của anh Hoàng Thái D, trong bản trình bày anh D khai: Anh và chị Đinh Thị H quen nhau và kết hôn hoàn toàn tự nguyện, đăng ký kết hôn năm 2013. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống tại thôn K, xã K, huyện T, tỉnh Quảng Bình một thời gian thì vào miền Nam lập nghiệp. Trong quá trình chung sống có xảy ra một số mâu thuẫn, sau đó chị H đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở tỉnh Hà Tĩnh sinh sống cho đến nay. Sau nhiều lần anh khuyên bảo, có ý để vợ chồng hàn gắn lại tình cảm nhưng không có kết quả. Hiện nay chị H có yêu cầu ly hôn anh đồng ý ly hôn vì xét thấy vợ chồng đã không còn tình cảm, mục đích hôn nhân không đạt được.

Về con chung của vợ chồng: Vợ chồng có một con chung là Hoàng Hoa Ngọc L, sinh ngày 25/4/2014. Hiện tại con đang sống cùng ông bà nội vì vậy sau khi ly hôn anh có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con. Về phần cấp dưỡng đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định. Về tài sản và nợ chung của vợ chồng, anh D thừa nhận vợ chồng không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Cùng ngày 17/8/2020 anh Hoàng Thái D có đơn xin xét xử vắng mặt vì lý do công việc bận rộn không thể về để tham gia phiên tòa được. Về quan điểm giải quyết vụ án, anh vẫn giữ nguyên yêu cầu tại bản tường trình.

Ngày 10/8/2020 chị Đinh Thị H có đơn xin xét xử vắng mặt vì lý do công việc bận rộn và do dịch bệnh nên không có phương tiện để về tham gia phiên tòa. Về quan điểm giải quyết vụ án, chị vẫn giữ nguyên yêu cầu được ly hôn anh Hoàng Thái D. Về

nuôi con chung của vợ chồng, sau khi xem xét lại điều kiện, hoàn cảnh hiện nay chị đang phải đi làm ăn ở xa không có nhiều thời gian để chăm sóc con vì vậy chị đồng ý để anh D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con, hàng tháng chị sẽ đóng góp cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hoá phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong việc giải quyết vụ án của Thẩm phán và Thư ký đã tuân theo các quy định của pháp luật và tại phiên toà Hội đồng xét xử đã thực hiện đầy đủ và đảm bảo quyền lợi của đương sự theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về quan điểm giải quyết vụ án, đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 207, khoản 1, khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự để xử vắng mặt chị Đinh Thị H và anh Hoàng Thái D. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị H, xử chị H ly hôn anh D. Về con chung của vợ chồng, áp dụng Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình giao con Hoàng Hoa Ngọc L, sinh ngày 25/4/2014 cho anh Hoàng Thái D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, chị Đinh Thị H phải cấp dưỡng nuôi con hàng tháng. Về án phí chị Đinh Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Đinh Thị H khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn đối với anh Hoàng Thái D, đây là tranh chấp về ly hôn. Hiện tại anh Hoàng Thái D có hộ khẩu thường trú tại thôn K, xã K, huyện T, tỉnh Quảng Bình nên Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa thụ lý, giải quyết vụ án là phù hợp theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 BLTTDS. Tại phiên tòa nguyên đơn chị Đinh Thị H và bị đơn anh Hoàng Thái D vắng mặt nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt hợp lệ, căn cứ vào khoản 1 Điều 207, khoản 1, Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt chị Đinh Thị H và anh Hoàng Thái D.

[2] Về nội dung vụ án: Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về tình cảm vợ chồng: chị Đinh Thị H và anh Hoàng Thái D có tìm hiểu và đi đến kết hôn là do hai bên hoàn toàn tự nguyện, không bị ai ép buộc, việc đăng ký kết hôn theo đúng quy định của pháp luật, nên đây là hôn nhân hợp pháp. Chị Đinh Thị H xin ly hôn với anh Hoàng Thái D vì mâu thuẫn giữa vợ chồng đã quá trầm trọng, hai người thiếu tin tưởng nhau, không cùng chung quan điểm sống, hiện nay tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Hội đồng xét xử xét thấy, trong quá trình thụ lý và giải quyết vụ án, mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng anh Hoàng Thái D không có mặt tại Tòa án nhưng sau đó anh D cũng đã có bản trình bày ý kiến của mình gửi cho Tòa án. Trong bản trình bày anh D cũng đồng ý ly hôn theo yêu cầu của chị H vì xét thấy vợ chồng không còn tình cảm. Vì vậy việc ly hôn giữa chị H và anh D là có cơ sở nên căn cứ khoản 1 Điều 51 và khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình xử cho chị Đinh Thị H ly hôn anh Hoàng Thái D.

Về nuôi con chung của vợ chồng: Hiện tại con chung của vợ chồng đang còn nhỏ và ở cùng với bố mẹ của anh D. Chị H và anh D đều thống nhất giao con cho anh D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Vì vậy, cần căn cứ các Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84, Điều 107, Điều 110 và Điều 116 Luật hôn nhân và gia đình để giao cháu Hoàng Hoa Ngọc L cho anh Hoàng Thái D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, buộc chị Đinh Thị H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.500.000 đồng là phù hợp theo quy định của pháp luật.

Về tài sản và nợ chung của vợ chồng: Chị H và anh D thừa nhận không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 4 Điều 147 của BLTTDS, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, buộc chị Đinh Thị Hiền phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: khoản 4 Điều 147, Điều 207, Điều 227, Điều 228, Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56; Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 107, Điều 110 và Điều 116 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Xử vắng mặt chị Đinh Thị H và anh Hoàng Thái D

1. Về tình cảm vợ chồng: Xử cho chị Đinh Thị H ly hôn anh Hoàng Thái D

2. Về nuôi con chung của vợ chồng: Xử giao cháu Hoàng Hoa Ngọc L, sinh ngày 25/4/2014 cho anh Hoàng Thái D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Buộc chị Đinh Thị H phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng) kể từ tháng 9 năm 2020 cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Không ai được ngăn cản việc đi lại, chăm sóc con chung, khi cần thiết vì lợi ích của con thì một trong hai bên có quyền làm đơn yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con.

3. Về tài sản chung và nợ chung: chị Đinh Thị H và anh Hoàng Thái D không yêu cầu Tòa án giải quyết, vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Đinh Thị H phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Chị H đã nộp tiền tạm ứng án phí 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0007904 ngày 03/6/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuyên Hoá, nay được khấu trừ, chị H đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Án phí cấp dưỡng nuôi con: Chị Đinh Thị H phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng).

Án xử công khai sơ thẩm, các bên đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày niêm yết bản án tại nơi cư trú.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh QB;
- VKSND huyện Tuyên Hóa;
- Chi cục THADS Tuyên Hóa;
- Các đương sự;
- UBND xã K;
- Lưu Hồ sơ - Ấn văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Phạm Hữu Tình